

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 2022

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về quản trị công ty áp dụng đối công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Khải Hoàn Land.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (sau đây được gọi tắt là "Đại hội" hoặc "ĐHĐCĐ") bằng hình thức tham dự trực tiếp và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

1. **Cổ đông:** Là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (sau đây được gọi tắt là "Tập đoàn" hoặc "KHG"), có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền hoặc là người được cổ đông có tên trong Danh sách nêu trên ủy quyền hợp lệ và đã được Tập đoàn cấp tài khoản truy cập để tham dự Đại hội và bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ.
2. **Người được ủy quyền:** Là người được Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền ủy quyền tham dự họp và thực hiện các quyền của Cổ đông tại ĐHĐCĐ phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ và Quy chế này;
3. **Địa điểm tổ chức Đại hội:** Là nơi diễn ra Đại hội theo thông báo mời họp.
4. **Bỏ phiếu điện tử:** Là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.
5. **Phương tiện điện tử:** Là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử, hoặc công nghệ tương tự.
6. **Hệ thống trực tuyến:** Là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Tập đoàn sử dụng để phục vụ việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông và/hoặc bỏ phiếu điện tử.
7. **Đăng ký tham dự Đại hội:** Là việc cổ đông sử dụng Thông tin phù hợp thông báo cho KHG về việc mình hoặc đại diện của mình sẽ tham dự Đại hội - Theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của KHG.

8. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến:** là việc cổ đông sử dụng tài khoản truy cập để đăng nhập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.
9. **Thông tin đăng nhập:** Bao gồm Tên đăng nhập (ID) và mật khẩu (Password) trong Thông báo mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và/hoặc mã OTP được KHG cung cấp duy nhất cho từng cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền.
10. **OTP:** Là mật khẩu xác thực 01 lần, được cung cấp đến Cổ đông qua email/tin nhắn trên điện thoại di động khi Cổ đông thực hiện đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Cổ đông cần nhập OTP cho các bước đăng ký, đăng nhập, thay đổi mật khẩu, các thay đổi đăng ký (nếu có), khi biểu quyết, bầu cử để xác thực và thể hiện sự chấp thuận của Cổ đông khi thao tác trên Hệ thống ĐHĐCĐ.
11. **Thời gian mở cổng Hệ thống trực tuyến:** Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu và có thể biểu quyết các nội dung của Đại hội.
12. **Thời gian mở cổng biểu quyết:** Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể thực hiện biểu quyết các nội dung cần biểu quyết của Đại hội.
13. **Thời gian đóng cổng Hệ thống trực tuyến/Đóng cổng biểu quyết:** Là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng truy cập, khóa cổng biểu quyết, ... theo thông báo của Ban tổ chức Đại hội.
14. **Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau:**
 - ĐHĐCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông;
 - Công ty/Tập đoàn/KHG: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHAI HOÀN LAND;
 - HĐQT: Hội đồng quản trị;
 - BKS: Ban Kiểm soát;
 - Các từ ngữ, thuật ngữ khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều này sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Công ty và pháp luật.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội.

Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của KHG tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội. KHG thực hiện cấp tài khoản truy cập cho các cổ đông để bỏ phiếu điện tử tại Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Hình thức tham dự Đại hội.

Cổ đông được coi là tham dự cuộc họp Đại hội theo quy định sau đây:

1. Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tập đoàn sẽ thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thông báo mời họp.
2. Các cổ đông được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội nếu cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập bằng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu/mã OTP do Tập đoàn cung cấp.
3. Ban tổ chức Đại hội thực hiện mở cổng Hệ thống trực tuyến để cổ đông có thể truy cập Hệ thống để đăng ký dự họp, biểu quyết từ 8h00 ngày 30/03/2022 cho đến khi Đoàn Chủ tịch thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền.

1. Quyền của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

- a. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.
- b. Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội thì thực hiện đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: khg.bvote.vn để tham dự Đại hội và biểu quyết các vấn đề của Đại hội. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua các hình thức sau:
 - Tên đăng nhập (Username) và mã OTP để đăng nhập vào hệ thống; hoặc
 - Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu trong Thông báo mời họp để đăng nhập vào hệ thống, theo đó:
 - + **Tên đăng nhập (Username)** của cổ đông là: Số giấy chứng minh nhân dân; Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài.
 - + **Mã OTP:** Sau khi cổ đông đăng nhập vào hệ thống thì mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông thay đổi số điện thoại thì liên hệ với Tập đoàn để cập nhật số điện thoại mới.
 - + **Mật khẩu:** Được thông báo cho cổ đông tại Thông báo mời họp.
- c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến dự họp sau khi Đại hội khai mạc và chưa kết thúc thì có quyền tham gia biểu quyết tiếp đối với các vấn đề còn chưa biểu quyết. Đại hội không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Quy định này cũng áp dụng đối với cổ đông đăng nhập hệ thống tham dự Đại hội sau khi Đại hội đã khai mạc.
- d. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ của Tập đoàn. Theo đó, với đại diện được ủy quyền:
 - Nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của Tập đoàn, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Tập đoàn sẽ cung cấp thông tin đăng nhập qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông bao gồm: tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền.
 - Nếu bên được ủy quyền là cổ đông của Tập đoàn, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Tập đoàn sẽ tiến hành cộng dồn số phiếu biểu quyết của bên ủy quyền vào tài khoản truy cập của bên được ủy quyền. Bên được ủy quyền có quyền bỏ phiếu theo tổng số quyền được bầu hoặc bỏ phiếu tách biệt số cổ phần của mình và số cổ phần của từng tài khoản mà mình nhận ủy quyền.

Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Tập đoàn. Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

- a. Trang phục của Cổ đông, đại biểu đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

- b. Cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc Đại hội và có trách nhiệm bỏ phiếu cho các vấn đề tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội kết thúc thì cổ đông có trách nhiệm hoàn tất bỏ phiếu điện tử về các nội dung được biểu quyết/bầu cử tại Đại hội.
- c. Chuẩn bị và sử dụng thiết bị phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo bỏ phiếu điện tử tại Đại hội.
- d. Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên Hệ thống trực tuyến. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại khoản này tương tự như cổ đông.
- e. Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.
- f. Cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực với Tập đoàn để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Tập đoàn chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự Đại hội: Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và Quy chế này; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
2. Phương thức kiểm tra: Ban Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào Thông báo mời họp và/hoặc Số giấy chứng minh nhân dân/Số thẻ căn cước công dân/Mã số doanh nghiệp/Mã số nhà đầu tư nước ngoài và Giấy ủy quyền (nếu có) để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Đoàn Chủ tịch Đại hội.

1. Đoàn Chủ tịch đại hội do Đại hội biểu quyết thông qua gồm Chủ tọa và một số thành viên, có chức năng điều khiển Đại hội.
2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của phiên họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để phiên họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;
 - b. Chỉ định Ban thư ký và giới thiệu để Đại hội bầu chọn Ban kiểm phiếu;
 - c. Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;
 - d. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - e. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.
3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
4. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tập đoàn*) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, hoặc có khả năng làm cho cuộc họp không tiến hành được một cách có trật tự, công bằng và hợp pháp; hoặc
 - b. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
 - c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội.

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và một số thành viên do Đoàn Chủ tịch chỉ định.
2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: Ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; Tiếp nhận các ý kiến, thảo luận của các cổ đông và chuyển cho Đoàn chủ tịch; Trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên và do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.
2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội.
 - b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
 - c. Tổng hợp và báo cáo Đoàn Chủ tịch kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;
 - d. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;
 - e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
 - f. Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
 - g. Cùng Đoàn Chủ tịch Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
 - h. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG IV TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 11. Cách thức tiến hành và trật tự Đại hội.

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội.

1. Chương trình và nội dung họp của Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phần khai mạc và phải xác định rõ thời gian đối với từng nội dung trong cuộc họp.
2. Trường hợp trong quá trình tổ chức cuộc họp nếu Chủ tọa có đề xuất thay đổi chương trình và nội dung họp, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 13. Thảo luận tại Đại hội.

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.
2. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Đoàn Chủ tịch Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội bằng hình thức thảo luận, chất vấn và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch hoặc gửi câu hỏi gửi cho Đoàn Chủ tịch Đại hội thông qua Hệ thống trực tuyến. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.
3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Điều 14. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật sửa đổi bổ sung Luật Doanh nghiệp số 03/2022/QH15 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, việc thông qua quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đối với các báo cáo, tờ trình tại Đại hội được quy định cụ thể như sau:

- Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết tán thành.
- Các nội dung còn lại: Được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất **50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết tán thành.
- Các tỷ lệ trên đây được tính trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ. Nội dung nào cổ đông không biểu quyết hoặc không chọn đáp án nào thì không được tính là tham gia biểu quyết và không được kiểm phiếu. Việc một nội dung biểu quyết không hợp lệ, không ảnh hưởng đến các nội dung biểu quyết hợp lệ khác.

Điều 15. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ.

1. Thời điểm biểu quyết:

- a. Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập Hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử là vào ngày tổ chức Đại hội, tức là từ 8h00 ngày 30/03/2022 cho đến khi Đoàn Chủ tịch thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.
- b. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại ĐHĐCĐ. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm hệ thống mở cổng biểu quyết đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo thông báo của Đoàn Chủ tịch.

2. Cách thức biểu quyết:

- a. Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại điểm a, điểm c khoản 2 Điều 5 Quy chế này. Hướng dẫn truy cập được đăng tải trên website của Tập đoàn.
 - b. Phương thức biểu quyết:
 - Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “**Tán thành**”, “**Không tán thành**”, “**Không có ý kiến**” đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút “**Gửi biểu quyết**” để gửi kết quả biểu quyết lên hệ thống. Phương thức biểu quyết này dùng để thông qua các thủ tục thuộc phần khai mạc, các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội, thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
 - Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi thành công lên Hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết lại/biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, Hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.
 - c. Khi điều hành Đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về khu vực làm việc của bộ phận hỗ trợ trong hội trường tổ chức Đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống là kết quả cuối cùng.
3. **Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:** Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có tham gia biểu quyết, có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi lên Hệ thống trực tuyến.

Điều 16. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, có thể ghi âm và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
 - d. Họ, tên Chủ tọa và Thư ký;
 - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
 - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần tương ứng;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải hoàn thành và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp và là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.
3. Chủ tọa và Thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản theo Quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế Công ty.
4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi kết thúc Đại hội. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi kết thúc Đại hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 18. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành.

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, thì việc triệu tập lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho từ 33% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì Đại hội được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Điều khoản thi hành.

1. Quy chế này gồm 6 chương, 19 Điều, được thông qua ngày 30 tháng 03 năm 2022 và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

✓ **TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐINH THỊ NHẬT HẠNH